

So sánh Exchange Gain / Loss Account và Unrealized Exchange Gain / Loss Account

Sự khác biệt giữa hai tài khoản:

Tiêu chí	Exchange Gain / Loss Account	Unrealized Exchange Gain / Loss Account
Loại chênh lệch	Đã thực hiện (Realized)	Chưa thực hiện (Unrealized)
Thời điểm ghi nhận	Khi thanh toán hoàn tất	Khi tỷ giá thay đổi trước khi thanh toán
Tài khoản sử dụng	Ghi nhận vào báo cáo tài chính hiện tại	Ghi nhận tạm thời, điều chỉnh khi thanh toán
Mục đích	Xác định lãi/lỗ thực tế từ tỷ giá	Theo dõi biến động tỷ giá đối với các khoản chưa thanh toán

Cách thiết lập và hoạt động trong VHTerp:

- Cấu hình tài khoản:
 - Truy cập **Chart of Accounts** để tạo hai tài khoản:
 - Exchange Gain / Loss Account** (Lãi/Lỗ tỷ giá hối đoái thực hiện).
 - Unrealized Exchange Gain / Loss Account** (Lãi/Lỗ tỷ giá hối đoái chưa thực hiện).
 - Trong **Accounts Settings**, chỉ định hai tài khoản này.
- Đánh giá lại ngoại tệ (Revaluation):

- Sử dụng công cụ **Period Closing Voucher** hoặc **Currency Revaluation Tool** để đánh giá lại giá trị các khoản phải thu và phải trả khi tỷ giá thay đổi.

3. Ghi nhận khi thanh toán:

- **VHTerp** tự động điều chỉnh từ tài khoản Unrealized Exchange Gain / Loss sang Exchange Gain / Loss khi giao dịch được hoàn tất.

Báo cáo liên quan:

- **Profit and Loss Statement:**

- Hiển thị tổng lãi/lỗ tỷ giá đã thực hiện từ tài khoản Exchange Gain / Loss Account.

- **Balance Sheet:**

- Hiển thị các khoản Unrealized Gain / Loss trong mục tài sản hoặc nợ.

Tóm lại, hai tài khoản này hỗ trợ doanh nghiệp quản lý các biến động tỷ giá hiệu quả hơn, đảm bảo báo cáo tài chính phản ánh đúng giá trị thực tế và các khoản chưa thực hiện.

Phiên bản #1

Được tạo 1 tháng 1 2025 08:21:43 bởi Vũ Hồng Anh

Được cập nhật 1 tháng 1 2025 08:22:58 bởi Vũ Hồng Anh